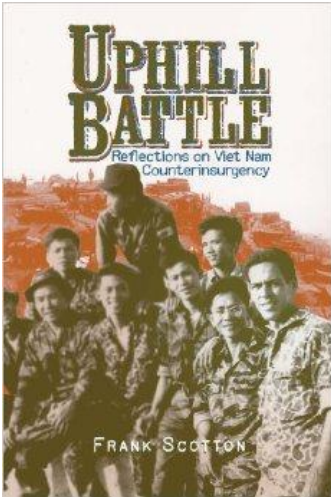


## Đồng Minh



"Từ 1962 đến 1975, gần như mỗi năm Frank Scotton đều có mặt tại Việt Nam. Ông không chỉ thạo tiếng Việt, biết tiếng Hoa mà còn sống tại các ấp hẻo lánh từ cao nguyên Trung Phần tới đồng bằng Cửu Long, nhất là can dự nhiều hoạt động tại Việt Nam như hình thành các nhóm Bình Định, lực lượng Dân Vệ, Nghĩa Quân, Địa Phương Quân, cán bộ Xây Dựng Nông Thôn, tổ chức Phụng Hoàng... Tác phẩm của Frank Scotton với nội dung nhìn lại đoạn đường thực tế đã qua được coi như câu trả lời chính xác về lý do người Mỹ thất bại tại Việt Nam. Frank Scotton nhắc nhở một kinh nghiệm đau xót với người Mỹ, nhưng từng trang sách đã bày tỏ tâm trạng phần nộ cùng cực về sự sụp đổ của Miền Nam Việt Nam mà với ông là "vùng đất thân yêu không bao giờ rời khỏi tâm trí..."

Trên đây là những lời giới thiệu về ông Frank Scotton in trên bìa trong của cuốn "Việt Nam: Cuộc Chiến Leo Dốc", bản dịch Việt ngữ từ cuốn "Uphill Battle" của ông do Phan Lê Dũng chuyển ngữ và Tủ sách Tiếng quê Hương ở Virginia xuất bản. Ấn bản Việt ngữ của cuốn Uphill Battle được tác giả nhận định là người dịch "đã thành công trong vấn đề sửa chữa các khác biệt giữa hai ngôn ngữ khéo léo đến độ tôi tin rằng độc giả của bản dịch này sẽ hiểu rõ nguyên tác" và ông Scotton kết luận như sau bằng tiếng Việt trong trang "Ghi chú của tác giả về ấn bản tiếng Việt" ở đầu cuốn "VIỆT NAM Cuộc Chiến Leo Dốc": "Cuối cùng, tôi muốn bạn đọc cảm thấy khó chịu vì những mô tả và khiếm khuyết về phía Việt Nam hãy xem xét những chú thích thẳng thắn của tôi về những khiếm khuyết còn nặng hơn của phía Hoa Kỳ. Thay vì đổ lỗi cho nhau, chúng ta nên tìm cách hiểu rõ bản thể bấp bênh của cuộc chiến, những lợi điểm của phía đối phương, và tất cả những điều chúng ta có thể làm hầu dẫn đến những kết quả tốt hơn." Ông Scotton muốn nói những khuyết điểm của phía Việt Nam Cộng Hòa và những khuyết điểm còn lớn hơn về phía Hoa Kỳ đã đưa đến những kết quả không tốt. Hoa Kỳ "ra đi trong danh dự" và Việt Nam Cộng Hòa sụp đổ. Người Mỹ còn có cơ hội học hỏi từ những lỗi lầm đã phạm ở Việt Nam để làm "tốt hơn" ở những nơi khác nhưng người Việt Nam thì không. Họ đã phải trả giá bằng sự thất trận, mất nước, mất tự do và khổ đau vì lỗi lầm đã làm đồng minh với người Mỹ.

Ông Scotton tới Việt Nam lần đầu tiên năm 1962, lúc mới 23 tuổi, và một năm sau đã can dự, ở cấp nhỏ và gián tiếp, vào cuộc đảo chính lật đổ Tổng thống Ngô Đình Diệm và hạ sát ông cùng người em (Ngô Đình Nhu). Nơi trang 133 bản tiếng Việt "Việt Nam Cuộc Chiến Leo Dốc", Frank Scotton viết: "Chiều đó, tôi là người Mỹ duy nhất đợi trên con đường trải nhựa ở bãi đáp Cam Ly khi chiếc máy bay tùy viên C-47 đưa Đại sứ Lodge và phu nhân đến. Tôi giải thích quyết định của tôi cho hai người (không nói thỉnh thoảng tôi có ăn ở đó). Phu nhân đại sứ (bảo tôi "anh cứ gọi tôi là Emily") trả lời thay cho cả hai: "Chúng tôi có thể đến đó vào dịp khác." Chúng tôi cùng đứng trong khi hàng lính gác danh dự được kêu gọi chú ý, rồi tất cả súng trường của họ đều được xét kỹ để chắc chắn không còn viên đạn nào trong nòng hoặc trong băng đạn. Từ xa, một chiếc C-47 khác hiện ra, bay quanh, đến gần đáp xuống. Chẳng có ai từ máy bay bước ra. Đó chỉ là chiếc máy bay giả để đề phòng bắt trộm. Cuối cùng, máy bay C-47 của tổng thống đáp và hàng lính gác danh dự đứng chào nghiêm trang. Tổng thống Diệm, mặc com-lê trắng như thường lệ, tiến đến chỗ Đại sứ Lodge. Họ trao đổi vài câu với nhau. Tôi đứng ở phía sau và gạt đầu kính cản khi tổng thống liếc mắt về hướng tôi. Sau đó, đoàn xe của tổng thống và các nhân viên tùy tùng về khu dinh thự của tổng thống ở Đà Lạt. Chỉ vài ngày sau, hai anh em Tổng thống Ngô Đình Diệm bị ám sát ở Sài Gòn." (ngưng trích)

Đây là cuộc đi kinh lý cuối cùng của TT Diệm, có Đại sứ Lodge tháp tùng, tới Phước Long rồi Đà Lạt và nghỉ đêm tại đây. Đó là ngày 26.10.1963, ngày Quốc Khánh thời Đệ nhất Cộng Hòa, sáu ngày trước khi ông bị lật đổ và hạ sát. Đoạn hồi ký trên đây cho thấy TT Diệm đã hết sức đề phòng chống lại một cuộc đảo chính quân sự. Nhưng làm sao có thể đề phòng hữu hiệu khi đồng minh thân tín nhất của mình đâm sau lưng mình? Không biết trong cuộc thảo luận tại Đà Lạt hôm ấy, TT Diệm và Đại sứ Lodge đã nói với nhau những gì, nhưng người bạn đồng minh đã biết ngọn đèn xanh ở Tòa Bạch ốc tại Washington đã được bật, còn TT Diệm thì chắc không thể ngờ. Nay, sau hơn nửa thế kỷ (52 năm) với những hồ sơ lần lượt được giải mật, chuyện chính quyền Kennedy nhúng tay vào việc lật đổ một chính quyền đồng minh và hạ sát người lãnh đạo nước ấy đã ra ánh sáng, và là sự thật hiển nhiên. Và ngày nay, nhiều người Mỹ lương thiện đã nhìn nhận đó là lỗi lầm lớn nhất của Hoa Kỳ về mặt đạo đức cũng như chiến lược thời Chiến tranh Việt Nam.

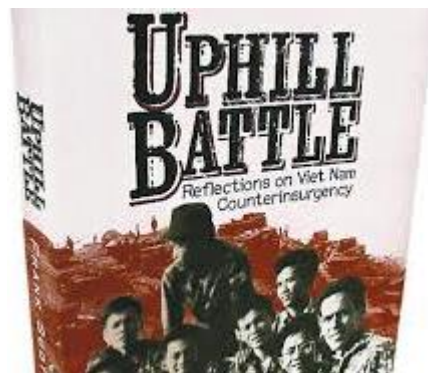
Frank Scotton còn tới lui Việt Nam với những công tác khác nhau cho đến năm 1975, trước khi VNCH sụp đổ, dĩ nhiên ông ta cũng có nhiều chuyện để ghi lại. Và dưới đây là đoạn viết về chuyện “Hòa đàm Paris” 1973:

*“Cuối tháng 10.1972, Kissinger đến Sài Gòn cùng phụ tá ngoại trưởng Bill Sullivan, Tướng Abrams, Tổng tham mưu trưởng quân đội (có lẽ Hoa Thịnh Đốn cố đưa các người bạn của Việt Nam cùng đi để có thể che giấu phần nào nỗi tâm của mệnh lệnh đã được đưa ra) và các nhân viên tham mưu. Ngày hôm sau, Đại sứ Bunker, Phó Đại sứ Charlie Whitehouse cùng đi với họ đến gặp Tổng thống Thiệu, Ngoại trưởng Trần Văn Lắm, Trần Kim Phụng Đại sứ Việt Nam ở Hoa Kỳ, và Hoàng Đức Nhã. Buổi họp diễn ra trong sáng gió. Điểm tranh luận là cuộc điều đình chỉ đặt trên sự trình bày kiểu giáo sư của Kissinger mà không có văn bản nào của Việt Nam. Tổng thống Thiệu đã nghe về việc Hoa Kỳ kết thúc điều đình với Bắc Việt, nhưng chính thức nhận tin khẳng định đó từ viên cố vấn an ninh tráo trở là điều vừa đau, vừa giận. Chính quyền Miền Nam không chịu ký kết chấp thuận những điều khoản Hoa Kỳ đã điều đình. Thật là kinh ngạc. Cố vấn Kissinger nản chí. Tổng thống Nixon bực bội.*

*Cuối tháng, Hà Nội loan tải trên đài phát thanh bản hiệp định với ngôn từ trước khi Kissinger đưa ra ở Sài Gòn. Sau khi hai bên gặp nhau ở Ba Lê vào tháng sau, Hoa Kỳ nêu các thay đổi như Bắc Việt đã đồng ý vào đầu tháng mười. Bắc Việt đáp lời, một cách có thể hiểu được, bằng các đề nghị của họ. Thế bí bắt đầu. Cuộc đàm phán tạm dừng. Tổng thống Nixon bỏ bom tối đa Bắc Việt. Giải thích được đưa ra chỉ có sức mạnh mới có thể đẩy Bắc Việt trở lại bàn đàm phán. Sự thực cuộc bỏ bom chỉ là lớp vỏ bọc đường của viên thuốc đắng ngụ ý nhắc nhở Tổng thống Thiệu rằng “anh Hai B-52” vẫn luôn luôn ở cạnh và sẵn sàng hiện diện mỗi khi cần.”*

(ngưng trích)

Có thật như vậy hay không? Những gì xảy ra sau đó mọi người đều đã biết và đã lãnh đủ. Không có “anh Hai B-52” nào cả khi Cộng sản Hà Nội vi phạm Hiệp Định Paris, ồ ạt xua quân tổng tấn công miền Nam với xe tăng đại pháo được phe cộng sản chi viện tối đa trong lúc Quân đội VNCH bị “đồng minh” cắt viện trợ: Súng không có đạn, máy bay thiếu xăng, thậm chí thương binh cũng không được cứu chữa đầy đủ vì thiếu thuốc men, bông băng...



Frank Scotton kết thúc cuốn “VIỆT NAM Cuộc Chiến Leo Dốc” như sau:

*“Dần dà, sau những cơn vật vã, và nhận thức đau buồn rằng người Mỹ phải tháo chạy hoặc ở lại với những người Việt Nam cay đắng bị bỏ rơi vào phút chót, một cuộc di tản tuyệt vọng bằng trực thăng diễn ra liên tục vào những giờ cuối. Tôi đang ở Trung tâm Điều hành Bộ Ngoại Giao. Các viên chức cao cấp kể cả Dean Brown và Larry Eagleburger cũng ở đó, và tôi đã liên tục chửi rủa thậm tệ (một cách thô bỉ) cách làm việc thiếu khả năng và các hành động nhục nhã đã khiến những nỗ lực cuối cùng gặp phải những khó khăn, và đã bỏ lại không biết bao nhiêu người chúng ta có trách nhiệm phải di tản. Chẳng có ai lên tiếng yêu cầu tôi bớt giận hoặc điều chỉnh ngôn ngữ của tôi cho thanh nhã hơn.*

*Tôi bỏ về văn phòng tôi ở đại lộ Pennsylvania với một cảm giác mất mát và đau buồn vô tả - bao nhiêu người bạn đã ra đi, và giờ đây tất cả chỉ còn là những gì ghi lại trong ký ức. Một phần đời đáng sống nhất của tôi đã chấm dứt. Vâng, tôi biết tôi chỉ là một thằng khờ vị kỷ đáng xấu hổ. Nhưng quả tình tôi đã cảm thấy vậy.”*

(hết trích)

Buổi “ra mắt” cuốn “Việt Nam Cuộc Chiến Leo Dốc” tại Virginia vào chiều ngày Thứ Bảy 10.10.2015 và được cho biết là tác giả Frank Scotton sẽ từ California tới để thảo luận và trả lời các câu hỏi – bằng tiếng Anh và tiếng Việt. Sẽ có một người bạn của ông ta giỏi tiếng Việt hơn cùng tháp tùng để giúp ông. Người này tên là Jean Andre Sauvageot, cũng là một “đồng minh” của VNCH, từng làm cố vấn tại Trung tâm Huấn luyện Xây dựng Nông thôn ở Vũng Tàu thời Trung tá Nguyễn Bé làm chỉ huy trưởng. Nhưng sau chiến tranh, ông cố vấn đồng minh đã biến thành con người khác với phần tiểu sử được phổ biến trên mạng điện tử như sau: “Sau 30/4/1975, Ông Sauvageot làm giám đốc chương trình Tị Nạn Việt Nam tại Washington DC cùng với Đại Tá Nguyễn Bé. Tuy nhiên sau này ông ta về VN làm việc cho một số công ty Mỹ và Canada kể cả GE, ông ta đã thay đổi lập trường 180 độ, quay sang ủng hộ chế độ Hà Nội. Ông từng bênh vực tiến bộ nhân quyền ở Việt Nam trong các thập niên 1980-2000 trong các buổi điều trần tại Quốc Hội Hoa Kỳ. Ông luôn luôn đội mũ đỏ với ngôi sao vàng khi tới Quốc Hội Mỹ điều trần.”

Tin giờ chót được ban tổ chức buổi ra mắt sách cho biết tác giả Frank Scotton sẽ không tới được vì lý do đau ốm (?) và vì vậy sự có mặt của “cựu đồng minh” Sauvageot cũng không còn cần thiết nữa. Buổi ra mắt cuốn “VIỆT NAM cuộc chiến leo dốc” đã thiếu hào hứng vì sự vắng mặt của tác giả Frank Scotton và “cựu đồng minh” Jean Andre Sauvageot.

Ký Thiệt